| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐẠ HUOAI**<br>**TỈNH LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 14/2024/HNGĐ-ST
Ngày 11-6-2024
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI, TỈNH LÂM ĐỒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Đinh Xuân Trường

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Nguyễn Mạnh Tiến

2. Ông Hoàng Lê Minh Tuấn

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Quyên là thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 167/2023/TLST–HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Hoàng Thị Triều M, sinh năm 2001

Thường trú tại: Số C tổ E, ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(bà M có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 2000

Thường trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(ông H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong các đơn khởi kiện ghi ngày 05 tháng 10 năm 2023, ghi ngày 27 tháng 10 năm 2023 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Hoàng Thị Triều M trình bày:

- Về hôn nhân: Bà Hoàng Thị Triều M và ông Nguyễn Thanh H tự nguyện tìm hiểu yêu thương nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai vào ngày 23/3/2022 và không có tổ chức đám cưới. Từ khi đăng ký kết hôn cho đến nay thì vợ chồng không chung sống với nhau nhưng vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, thỉnh thoảng ông H có thăm con thì vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau và ông H thường xuyên xúc phạm danh dự bà M, vợ chồng không tôn trọng nhau, không có cuộc sống vợ chồng, ông H không có trách nhiệm với con chung, ông H có mối quan hệ với người người phụ nữ khác. Vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không hòa giải được mâu thuẫn vợ chồng. Giữa năm 2022 bà M có nộp đơn khởi kiện ly hôn đến Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng sau đó bà M đã rút đơn ly hôn về để vợ chồng hàn gắn tình cảm và Tòa án đã quyết định đình chỉ vụ án nhưng cho đến nay vợ chồng tiếp tục mâu thuẫn trầm trọng, tính tình ông H vẫn không thay đổi. Hiện nay vợ chồng vẫn sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay bà Hoàng Thị Triều M nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đang sống ly thân thời gian dài, không ai quan tâm đến ai nên bà Hoàng Thị T M yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Thanh H.

- Về con chung: Trước khi đăng ký kết hôn bà Hoàng Thị Triều M và ông Nguyễn Thanh H sinh được 01 con chung là Nguyễn Hoàng Trúc L, sinh ngày 15/02/2022. Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng bà Hoàng Thị Triều M và ông Nguyễn Thanh H không sinh thêm được con chung nào. Hiện nay con chung Nguyễn Hoàng Trúc L đang ở với bà M. Bà M có chỗ ở hợp pháp và có thu nhập đủ điều kiện nuôi con chung. Khi ly hôn bà Hoàng Thị T My yêu cầu được chăm sóc và nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hoàng Trúc L, sinh ngày 15/02/2022 cho đến khi con chung đến tuổi thành niên. Bà Hoàng Thị Triều M không yêu cầu ông Nguyễn Thanh H cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Hoàng Trúc Ly, sinh ngày 15/02/2022.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung.

Ngoài ra bà Hoàng Thị Triều M không trình bày hay yêu cầu gì khác.

* Bị đơn ông Nguyễn Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do nên không có lời khai của bị đơn ông Nguyễn Thanh H.

* Vụ án đã được Toà án đưa ra hoà giải nhiều lần nhưng không tiến hành hòa giải được vì lý do vắng mặt bị đơn.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng đã có bài phát biểu đánh giá về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và đánh giá về việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Bài phát biểu đã đánh giá Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp

hành nghiêm chỉnh các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; đánh giá nguyên đơn bà Hoàng Thị T My chấp hành đúng quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn ông Nguyễn Thanh H không chấp hành đúng quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị Triều M cho bà Hoàng Thị T My được ly hôn với ông Nguyễn Thanh H, về con chung đề nghị giao con chung là Nguyễn Hoàng Trúc L, sinh ngày 15/02/2022 cho bà Hoàng Thị Triều M nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con chung ông Nguyễn Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung, về án phí bà Hoàng Thị Triều M phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Đại diện Viện kiểm sát không có kiến nghị gì.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ các ý kiến của các bên đương sự tại phiên toà.

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà Hoàng Thị Triều M khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn ông Nguyễn Thanh H, bị đơn ông Nguyễn Thanh H có nơi cư trú tại tổ dân phố C, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vì vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự đây là vụ án tranh chấp ly hôn và Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Thanh H là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về hôn nhân:

Bà Hoàng Thị Triều M và ông Nguyễn Thanh H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai vào ngày 23/3/2022 vì vậy hôn nhân được xác lập giữa bà M và ông H là hôn nhân hợp pháp.

Theo nguyên đơn bà M trình bày từ khi đăng ký kết hôn cho đến nay thì vợ chồng không chung sống với nhau nhưng vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, thỉnh thoảng ông H có thăm con thì vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau và ông H thường xuyên xúc phạm danh dự bà M, vợ chồng không tôn trọng nhau, không có cuộc sống vợ chồng, ông H không có trách nhiệm với con chung, ông H có mối quan hệ với người người phụ nữ khác. Vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không hòa giải được mâu thuẫn vợ chồng. Giữa năm 2022 bà M có nộp đơn khởi kiện ly hôn đến Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng sau đó bà M đã rút đơn ly hôn về để vợ chồng hàn gắn tình cảm và Tòa án đã quyết định đình chỉ vụ án nhưng cho đến nay vợ chồng tiếp tục mâu

thuẫn trầm trọng, tính tình ông H vẫn không thay đổi. Hiện nay vợ chồng vẫn sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay bà Hoàng Thị Triều M nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đang sống ly thân thời gian dài, không ai quan tâm đến ai nên bà Hoàng Thị T M yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Thanh H. Bị đơn ông Nguyễn Thanh H đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tiến hành hòa giải, hàn gắn tình cảm, trở về đoàn tụ nhưng bị đơn không đến và cũng không cho biết ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn. Điều này chứng tỏ bị đơn đã không còn mong muốn hàn gắn tình cảm gia đình, xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững. Căn cứ vào quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 60/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng thì thấy rằng ngày 11/8/2022 Tòa án đã thụ lý vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn bà Hoàng Thị Triều M và bị đơn ông Nguyễn Thanh H và đến ngày 15/8/2022 Tòa án đã đình chỉ giải quyết vụ án vì người khởi kiện rút đơn khởi kiện. Như vậy, sau khi Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án tranh chấp ly hôn thì bà M đã tiếp tục khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông H. Căn cứ biên bản xác minh ngày 11/3/2024 của Tòa án tại Hội L1 phụ nữ thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng về hôn nhân giữa bà Hoàng Thị Triều M và ông Nguyễn Thanh H thì bà Hoàng Thị Triều M và ông Nguyễn Thanh H có xảy ra mâu thuẫn nhưng không rõ mâu thuẫn là gì. Hội đồng xét xử xét thấy lời trình bày của bà M về tình trạng mâu thuẫn vợ chồng là đúng với thực tế tuy nhiên chưa đủ cơ sở khẳng định ông H có quan hệ ngoại tình với người người phụ nữ khác.

Xét thấy hiện nay mâu thuẫn vợ chồng giữa bà M và ông H trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân giữa bà M và ông H không đạt được, vợ chồng không còn sống chung với nhau thời gian dài và không ai còn quan tâm đến ai nữa. Vì vậy, căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình thì Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Hoàng Thị Triều M, cho bà Hoàng Thị T My được ly hôn với ông Nguyễn Thanh H là có cơ sở pháp luật và phù hợp với thực tế.

[3] Về con chung:

Bà Hoàng Thị Triều M trình bày trước khi đăng ký kết hôn bà Hoàng Thị Triều M và ông Nguyễn Thanh H sinh được 01 con chung là Nguyễn Hoàng Trúc L, sinh ngày 15/02/2022. Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng bà Hoàng Thị Triều M và ông Nguyễn Thanh H không sinh thêm được con chung nào.

Khi ly hôn bà Hoàng Thị T M yêu cầu được nuôi 01 con chung là Nguyễn Hoàng Trúc L, sinh ngày 15/02/2022 cho đến khi con chung đến tuổi thành niên.

Tại bản sao giấy khai sinh số 104/GKS-BS ngày 25/3/2022 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai thể hiện họ chữ đệm tên Nguyễn Hoàng Trúc L, ngày tháng năm sinh 15/02/2022, họ chữ đệm tên người mẹ Hoàng Thị Triều M, năm sinh 2001, họ chữ đệm tên người cha Nguyễn Thanh H, năm sinh 2000. Con là Nguyễn Hoàng Trúc L, ngày tháng năm sinh 15/02/2022 sinh trước ngày đăng ký kết hôn ngày 23/3/2022 nhưng được bà M và ông H thừa nhận là

con chung của bà M và ông H nên căn cứ khoản 1 Điều 88 của Luật hôn nhân và gia đình xác định Nguyễn Hoàng Trúc L, ngày tháng năm sinh 15/02/2022 là con chung của bà Hoàng Thị Triều M và ông Nguyễn Thanh H.

Xét thấy hiện nay con chung Nguyễn Hoàng Trúc L dưới 36 tháng tuổi và con chung Nguyễn Hoàng Trúc L đang ở với bà M vẫn phát triển tốt, còn ông Nguyễn Thanh H không có ý kiến, nguyện vọng gì về con chung. Bà M yêu cầu nuôi 01 con chung là Nguyễn Hoàng Trúc L. Bà M có chỗ ở hợp pháp và có thu nhập nên đủ điều kiện nuôi con chung. Để không làm ảnh hưởng đến cuộc sống hiện tại hay tâm lý của con chung đồng thời để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung căn cứ Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình thì Hội đồng xét xử xét thấy cần giao 01 con chung là Nguyễn Hoàng Trúc L, sinh ngày 15/02/2022 cho bà Hoàng Thị T My trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đến tuổi thành niên là có cơ sở pháp luật và phù hợp với thực tế.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung:

Bà Hoàng Thị Triều M không yêu cầu ông Nguyễn Thanh H cấp dưỡng nuôi 01 con chung là Nguyễn Hoàng Trúc L, sinh ngày 15/02/2022 nên Hội đồng xét xử không xem xét về cấp dưỡng nuôi 01 con chung là Nguyễn Hoàng Trúc L, sinh ngày 15/02/2022 là đúng pháp luật.

[5] Về tài sản chung: Bà Hoàng Thị Triều M trình bày vợ chồng bà Hoàng Thị Triều M và ông Nguyễn Thanh H không có tài sản chung, ông Nguyễn Thanh H không trình bày gì về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về tài sản chung là phù hợp.

[6] Về nợ chung: Bà Hoàng Thị Triều M trình bày vợ chồng bà Hoàng Thị Triều M và ông Nguyễn Thanh H không có nợ chung, ông Nguyễn Thanh H không trình bày gì về nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về nợ chung là phù hợp.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bà Hoàng Thị Triều M khởi kiện ly hôn nên phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, khoản 1 Điều 88 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị Triều M đối với ông Nguyễn Thanh H về việc tranh chấp ly hôn.

Cho bà Hoàng Thị Triều M được ly hôn với ông Nguyễn Thanh H.

2. Về con chung:

Giao một con chung là Nguyễn Hoàng Trúc L, sinh ngày 15/02/2022 cho bà Hoàng Thị T My trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đến tuổi thành niên.

Ông Nguyễn Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Hoàng Trúc Ly, sinh ngày 15/02/2022.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí:

Bà Hoàng Thị Triều M phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà Hoàng Thị Triều M đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên liên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011247 ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Bà Hoàng Thị Triều M đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (ngày 11/6/2024); Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6 và 9 Luật thi hành án dân sự, các Điều 7 và Điều 7a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại

Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Đạ Huoai;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
**ĐÃ KÝ**

**Đinh Xuân Trường**